

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch đấu thầu

**Công trình: Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thuộc Khu Đô thị - Dịch vụ -
Du lịch phía Tây đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng; Nghị định số 68/2012/NĐ-CP ngày 12/9/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009;

Theo Quyết định số 3899/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thuộc Khu Đô thị - Dịch vụ - Du lịch phía Tây đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn;

Xét đề nghị của Ban Quản lý GPMB và Phát triển quỹ đất tại Tờ trình số 126/TTr-BQL ngày 24/12/2013; đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 03/BC-SKHĐT ngày 03/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đấu thầu công trình: Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thuộc Khu Đô thị - Dịch vụ - Du lịch phía Tây đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Khái quát dự án: Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thuộc Khu Đô thị - Dịch vụ - Du lịch phía Tây đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3899/QĐ-UBND ngày 19/12/2013, với những nội dung như sau:

gsk 1

- Tổng mức đầu tư: **31.679.353.000 đồng**; (Ba mươi một tỷ, sáu trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Trong đó:

- + Chi phí xây dựng (sau thuế) : 25.400.091.000 đồng;
- + Chi phí quản lý dự án : 412.081.000 đồng;
- + Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 1.429.274.000 đồng;
- + Chi phí khác : 305.817.000 đồng;
- + Dự phòng chi : 4.132.090.000 đồng.

- **Chủ đầu tư:** Ban Quản lý Giải phóng mặt bằng và Phát triển quỹ đất tỉnh.

- **Nguồn vốn:** Vốn ngân sách Nhà nước.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2013 - 2014.

2. Phần công việc đã thực hiện:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn lập dự án đầu tư	Công ty TNHH thiết kế xây dựng Hội Kiến trúc sư Bình Định	117.286.448	Theo tỷ lệ phần trăm	10 ngày	Quyết định số 176/QĐ-BQL ngày 17/9/2013
2	Chi phí khảo sát địa hình tỷ lệ 1/500	Công ty TNHH thiết kế xây dựng Hội Kiến trúc sư Bình Định	53.940.000	Theo tỷ lệ phần trăm	10 ngày	Quyết định số 176/QĐ-BQL ngày 17/9/2013
3	Tư vấn khảo sát địa chất	Công ty TNHH thiết kế xây dựng Hội Kiến trúc sư Bình Định	52.525.000	Theo tỷ lệ phần trăm	10 ngày	Quyết định số 176/QĐ-BQL ngày 17/9/2013
Tổng cộng giá trị thực hiện: 223.751.448 đồng.						

3. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)
1	Quản lý dự án	Ban Quản lý GPMB và Phát triển quỹ đất tỉnh	412.081.336
2	Lệ phí thẩm định dự án đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5.227.035
3	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính Bình Định	82.365.400

gsh 2

4	Chi phí dự phòng	-	4.132.089.526
Tổng cộng giá trị thực hiện: 4.631.763.297 đồng			

4. Phần kế hoạch đấu thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Tư vấn								
1	Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục: San nền	14.343.424	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày
2	Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống giao thông	98.018.924	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày
3	Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống thoát nước	159.911.450	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày
4	Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống cấp nước	27.459.521	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày
5	Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống cấp điện	109.996.816	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày
6	Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục: Cây xanh	4.902.405	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	30 ngày
7	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục: San nền	4.000.000	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	15 ngày
8	Tư vấn thẩm tra	19.304.236	Ngân	Chi	Thương	Quý I	Theo	15

	thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống giao thông		sách Nhà nước	định thầu	thảo hợp đồng	năm 2014	tỷ lệ phần trăm	ngày
9	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống thoát nước	19.426.216	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	15 ngày
10	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống cấp nước	3.335.812	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	15 ngày
11	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục: Hệ thống cấp điện	20.153.612	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	15 ngày
12	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục: Cây xanh	4.000.000	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	15 ngày
13	Lập HSYC và đánh giá HSDX hạng mục: San nền	5.600.998	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	45 ngày
14	Lập HSMT và đánh giá HSDT hạng mục: Hệ thống giao thông	15.310.256	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	45 ngày
15	Lập HSMT và đánh giá HSDT hạng mục: Hệ thống thoát nước	18.135.914	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	45 ngày
16	Lập HSYC và đánh giá HSDX hạng mục: Hệ thống cấp nước	3.114.245	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	45 ngày
17	Lập HSYC và đánh giá HSDX hạng mục: Hệ thống cấp điện	15.015.438	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	45 ngày
18	Lập HSYC và đánh giá HSDX	765.741	Ngân sách Nhà	Chi định	Thương thảo hợp	Quý II năm	Theo tỷ lệ	45 ngày

4

	hạng mục: Cây xanh		nước	thầu	đồng	2014	phần trăm	
19	Tư vấn GS thi công xây dựng hạng mục: San nền	65.659.521	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	Theo thời gian thi công
20	Tư vấn GS thi công xây dựng hạng mục: Hệ thống giao thông	179.479.473	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	Theo thời gian thi công
21	Tư vấn GS thi công xây dựng hạng mục: Hệ thống thoát nước	129.173.585	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	Theo thời gian thi công
22	Tư vấn GS thi công xây dựng hạng mục: Hệ thống cấp nước	22.181.306	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	Theo thời gian thi công
23	Tư vấn GS thi công xây dựng hạng mục: Hệ thống cấp điện	124.962.369	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	Theo thời gian thi công
24	Tư vấn GS thi công xây dựng hạng mục: Cây xanh	8.976.646	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	Theo thời gian thi công
25	Tư vấn khảo sát phục vụ thiết kế BVTC (điện + giao thông)	62.075.140	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	10 ngày
26	Thẩm định, phê duyệt kết quả chọn thầu xây lắp	2.516.877	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I và Quý II năm 2014	Theo tỷ lệ phần trăm	10 ngày

gsh 5

27	Kiểm toán quyết toán xây dựng công trình	125.100.371	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2014	Theo hợp đồng trọn gói	10 ngày
----	--	-------------	--------------------	---------------	----------------------	----------	------------------------	---------

Mua sắm hàng hóa

1	Bảo hiểm xây dựng công trình cho tất cả các gói thầu xây lắp và cung cấp lắp đặt thiết bị	88.090.680	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2014	Theo hợp đồng trọn gói	Theo thời gian thi công
---	---	------------	--------------------	---------------	----------------------	----------------	------------------------	-------------------------

Xây lắp

1	Thi công xây lắp hạng mục: San nền (Gói số 1)	3.095.492.338	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Một túi hồ sơ	Quý I năm 2014	Trọn gói	60 ngày
2	Thi công xây lắp hạng mục: Hệ thống thoát nước (mua + SH) (Gói số 2)	7.240.028.894	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một túi hồ sơ	Quý I năm 2014	Trọn gói	120 ngày
3	Thi công xây lắp hạng mục: Hệ thống giao thông (Gói số 3)	8.412.490.170	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một túi hồ sơ	Quý I năm 2014	Trọn gói	120 ngày
4	Thi công xây lắp hạng mục: Hệ thống cấp nước (Gói số 4)	1.243.236.345	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Một túi hồ sơ	Quý II năm 2014	Trọn gói	60 ngày
5	Thi công xây lắp hạng mục: Hệ thống cấp điện (Gói số 5)	4.988.517.727	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Một túi hồ sơ	Quý II năm 2014	Trọn gói	60 ngày
6	Thi công hạng mục: Cây xanh (Gói số 6)	420.325.083	Ngân sách Nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2014	Trọn gói	60 ngày

Tổng cộng giá các gói thầu: 26.821.321.410 đồng.

(Hai mươi sáu tỷ, tám trăm hai mươi một triệu, ba trăm hai mươi một nghìn, bốn trăm mười đồng)

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch đấu thầu các gói thầu tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Quản lý GPMB và Phát triển quỹ đất và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Hồ Quốc Dũng;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K14 (H.15b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng